

**Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”**



**BỘ TƯ PHÁP**

**Tìm hiểu quy định về trình tự, thủ tục đăng ký, lập danh sách, điều phối việc lựa chọn cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế**

*(Theo Mục 1 Chương V Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em)*

**1. Tìm cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em**

a. Các trường hợp cần tìm người chăm sóc thay thế:

- Trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ, trẻ em bị bỏ rơi, không nơi nương tựa;
- Trẻ em không thể sống cùng cha mẹ vì sự an toàn của của trẻ em; cha, mẹ không có khả năng, bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em hoặc chính là người xâm hại trẻ em;
- Trẻ em bị ảnh hưởng của thiên tai, thảm họa, xung đột vũ trang cần được ưu tiên bảo vệ;
- Trẻ em lánh nạn, tị nạn chưa xác định được cha mẹ.

b. Hồ sơ của trẻ em cần tìm cá nhân, gia đình chăm sóc thay thế gồm:

- Giấy chứng sinh hoặc giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu (nếu có);
- Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế cấp theo quy định của pháp luật;
- 02 ảnh toàn thân, nhìn thẳng, kích cỡ 8 cm x 10 cm, chụp trong thời gian trước thời điểm lập hồ sơ không quá 06 tháng.
- Báo cáo đánh giá của người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã về hoàn cảnh, tình trạng và nhu cầu, nguyện vọng của trẻ em theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP;
- Biên bản xác nhận do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc công an cấp xã nơi phát hiện trẻ em bị bỏ rơi;
- Bản sao Quyết định tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và áp dụng biện pháp chăm sóc thay thế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Tòa án nhân dân cấp huyện.

c. Hồ sơ của trẻ em đang ở trong cơ sở trợ giúp xã hội cần tìm cá nhân, gia đình chăm sóc thay thế bao gồm:

- + Hồ sơ của trẻ em theo quy định.
- + Bản sao Quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận trẻ em vào cơ sở trợ giúp xã hội;
- + Báo cáo đánh giá của người có thẩm quyền của cơ sở trợ giúp xã hội về hoàn cảnh, tình trạng và nhu cầu, nguyện vọng của trẻ em bị bỏ rơi.

a. Cá nhân, người đại diện gia đình có nguyện vọng và đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế theo quy định tại Luật trẻ em làm đơn gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

b. Cá nhân, người đại diện gia đình là người nước ngoài, còn phải cư trú tại Việt Nam ít nhất 06 tháng và còn thời hạn cư trú tại Việt Nam ít nhất 12 tháng vào thời điểm đăng ký.

**2. Đăng ký nhận chăm sóc thay thế**

a. Người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã có trách nhiệm lựa chọn hình thức, cá nhân, gia đình chăm sóc thay thế phù hợp với trẻ em; xác minh điều kiện của cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế; cung cấp thông tin về cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em và lấy ý kiến của trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên.

b. Thứ tự ưu tiên lựa chọn hình thức chăm sóc thay thế:

- + Chăm sóc thay thế bởi cá nhân, gia đình là người thân thích;
- + Chăm sóc thay thế bởi cá nhân, gia đình không phải là người thân thích;

- + Chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội.

c. Thứ tự ưu tiên chọn cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế:

- + Người thân thích;
- + Cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế nơi trẻ em cư trú;
- + Công dân Việt Nam cư trú trong nước;
- + Người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

**3. Lựa chọn hình thức và cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.**

Cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực về tình trạng sức khỏe, thể chất, tinh thần, sự hòa nhập của trẻ em được chăm sóc thay thế khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã nơi cư trú.

**4. Thông tin, báo cáo quá trình phát triển của trẻ em được nhận chăm sóc thay thế**